



Hướng đến một Hội thánh hiệp hành
hiệp thông | tham gia | sử vụ

TÀI LIỆU CHUẨN BỊ



THƯỢNG HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC

NỘI DUNG

I. Lời kêu gọi cùng nhau đồng hành

II. Một Hội thánh hiệp hành từ nền tảng

III. Lắng nghe Kinh Thánh

Chúa Giêsu, đám đông, các Tông đồ

Một động năng kép của sự hoán cải: Phêrô và Cornêliô (Cv 10)

IV. Hiệp hành bằng hành động: Những nẻo đường thịnh ý dân Chúa

Câu hỏi căn bản

Các biểu hiện khác nhau của tính hiệp hành

Mười chủ đề cốt lõi cần được khám phá

Đóng góp cho cuộc thịnh ý



CHỮ VIẾT TẮT

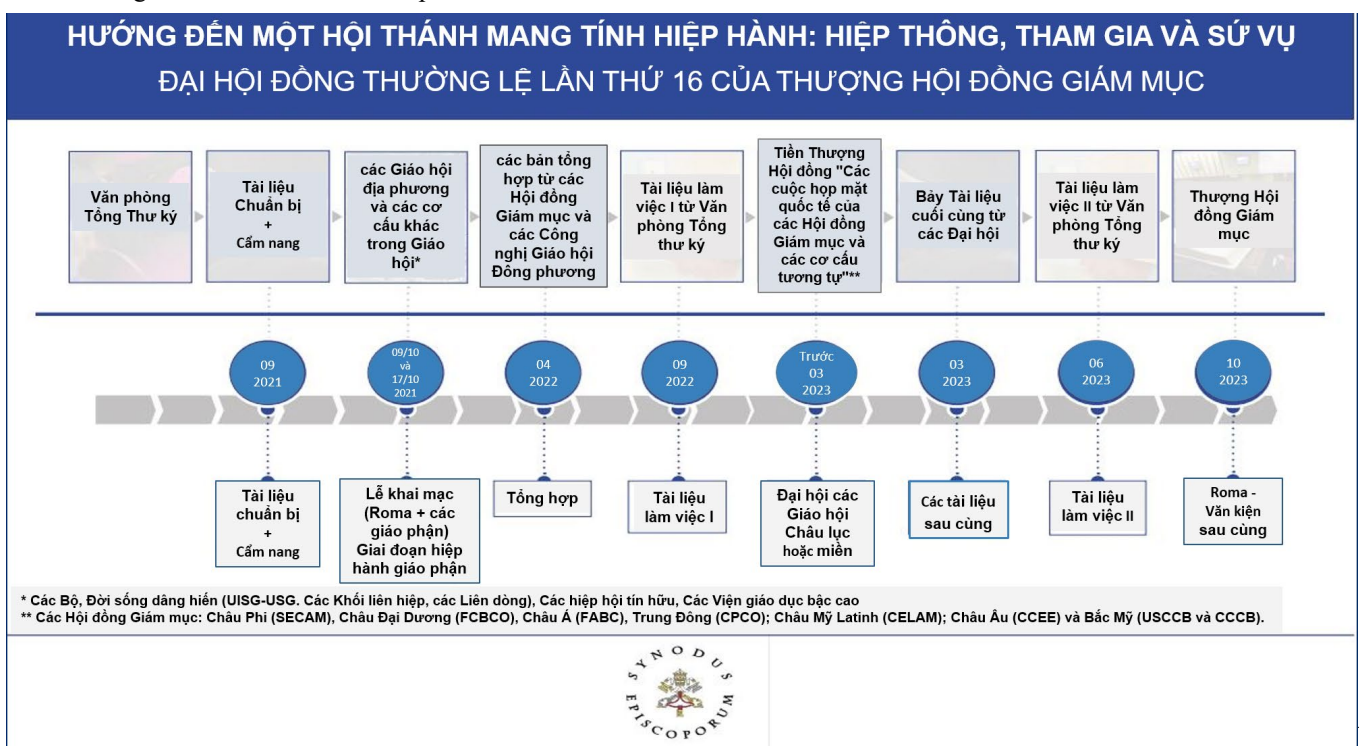
- DV CÔNG ĐỒNG VATICANÔ II, Hiến chế tín lý Dei Verbum
[Mạc khải của Thiên Chúa] (18.11.1965)
- EC ĐTC PHANXICÔ, Tông hiến Episcopalis Communio
[Tinh hiệp thông giám mục] (14.09.2018)
- EG ĐTC PHANXICÔ, Tông huấn Evangelii gaudium
[Niềm vui Tin Mừng] (24-11-2013)
- FT ĐTC PHANXICÔ, Thông điệp Fratelli Tutti
[Hỡi tất cả anh em] (03.10.2020)
- GS CÔNG ĐỒNG VATICANÔ II, Hiến chế mục vụ Gaudium et Spes
[Vui mừng và hy vọng] (07.12.1965)
- ITC Ủy ban Thần học Quốc tế
- LG CÔNG ĐỒNG VATICANÔ II, Hiến chế tín lý Lumen Gentium
[Ánh sáng muôn dân] (07.12.1965)
- LS ĐTC PHANXICÔ, Thông điệp Laudato si'
[Chúc tụng Chúa] (24-5-2015)
- UR CÔNG ĐỒNG VATICANÔ II, Sắc lệnh Unitatis redintegratio
[về Đại kết] (21-11-1964)

HƯỚNG ĐẾN MỘT HỘI THÁNH HIỆP HÀNH: Hiệp thông, Tham gia và Sứ vụ

- Hội thánh của Thiên Chúa được triệu tập trong Thượng Hội đồng. Với tên gọi “Hướng đến một Hội thánh hiệp hành: Hiệp thông, tham gia và sứ vụ”, con đường này sẽ khai mạc trọng thể vào các ngày 9-10 tháng 10 năm 2021 tại Rôma và vào ngày 17 tháng 10 sau đó tại mỗi Giáo hội đặc thù. Kỳ Đại Hội Thường lệ lần thứ XVI của Thượng Hội đồng giám mục, vào tháng 10 năm 2023¹, sẽ là giai đoạn cơ bản và được tiếp nối bởi giai đoạn do các Giáo hội địa phương thực hiện (x. EC, 19-21). Với việc triệu tập này, Đức Thánh Cha Phanxicô mời gọi toàn thể Giáo hội suy tư về một chủ đề mang tính quyết định đối với đời sống và sứ vụ của mình: “Con đường hiệp hành này chính là con đường Thiên Chúa mong đợi nơi Giáo hội của thiên niên kỷ thứ ba”². Hành trình này, theo ý hướng “canh tân” Giáo hội được Công đồng Vaticanô II khởi xướng, chính là một ân phúc mà cũng là một nhiệm vụ: bằng cách cùng nhau cất bước hành trình và cùng nhau suy nghĩ về hành trình đã thực hiện, Hội thánh sẽ có thể học biết, qua kinh nghiệm của mình, đâu là những tiến trình có thể giúp Hội thánh sống hiệp thông, thực hiện sự tham gia và mở ra cho việc thi hành sứ vụ. Quả thực, việc chúng ta “cùng nhau cất bước hành trình” là điều thể hiện và chứng tỏ rõ nhất bản chất của Hội thánh như là dân Chúa lữ hành và truyền giáo.

“... Con đường hiệp hành này chính là con đường Thiên Chúa mong đợi nơi Giáo hội của thiên niên kỷ thứ ba ...”

¹ Sơ đồ các giai đoạn của tiến trình hiệp hành:



² Phanxicô, Diễn từ mừng Kỷ niệm 50 năm thiết lập Thượng Hội đồng giám mục (17.10.2015).

2. Câu hỏi căn bản thúc đẩy và hướng dẫn chúng ta là: Hiện nay việc “đồng hành cùng nhau” này đang diễn ra thế nào tại các bình diện khác nhau (từ bình diện địa phương đến bình diện hoàn vũ), cho phép Hội thánh loan báo Tin Mừng đúng theo sứ vụ Hội thánh được ủy thác; và Chúa Thánh Linh mời gọi chúng ta thực hiện những bước nào để thăng tiến như một Hội thánh hiệp hành? Để cùng nhau giải đáp được câu hỏi này đòi hỏi chúng ta phải lắng nghe Chúa Thánh Thần là Đấng như gió “thổi đâu thì thổi, ông nghe tiếng gió, nhưng chẳng biết gió từ đâu đến và đi đâu” (Ga 3,8), phải mở ngõ cho những điều lạ lùng mà Chúa Thánh Thần chắc chắn sẽ chuẩn bị cho chúng ta trên suốt hành trình. Như thế, một sức năng động được khơi dậy cho phép chúng ta bắt đầu thu hoạch một số hoa trái của cuộc hoán cải hiệp hành, sẽ dần dần chín mùi. Đây là những mục tiêu hết sức quan trọng đối với phẩm chất của đời sống Hội thánh và đối với việc hoàn thành sứ vụ loan báo Tin Mừng mà tất cả chúng ta đều tham gia nhờ Bí tích Rửa tội và Thêm sức. Chúng tôi xin nêu ra ở đây những nguyên tắc chính, làm cho tính hiệp hành được thể hiện nơi hình thức, phong cách và cơ cấu của Giáo hội:

- Nhắc nhở cách thức trước đây, trong lịch sử Chúa Thánh Thần đã mở đường dẫn lối cho Giáo hội và ngày nay kêu gọi chúng ta cùng nhau làm chứng cho tình yêu Thiên Chúa.
- Sống tiến trình Giáo hội mang tính tham gia và quy tụ, vốn cống hiến cho mọi người - đặc biệt những người, vì những lý do khác nhau, cảm thấy mình là những kẻ ngoài lề - cơ hội tự bày tỏ và được lắng nghe hầu góp phần vào việc xây dựng dân Thiên Chúa.
- Nhận biết và trân quý tính đa dạng phong phú của những ân huệ và đặc sủng mà Chúa Thánh Thần rộng rãi tặng ban vì lợi ích của cộng đoàn và toàn thể gia đình nhân loại.
- Thử nghiệm những cách thức thi hành trách nhiệm chung trong việc loan báo Tin Mừng và nỗ lực xây dựng một thế giới tươi đẹp hơn và đáng sống hơn.
- Xem xét cách thức thể hiện trách nhiệm và quyền bính trong Giáo hội cũng như các cơ cấu kiểm soát chúng, vạch trần và ra sức hoán cải các định kiến cùng những thực hành lệch lạc không phát xuất từ Tin Mừng.
- Làm cho cộng đồng Kitô giáo thành một chủ thể đáng tin nhiệm và là một đối tác đáng tin cậy trong hành trình đối thoại xã hội, chữa lành, hòa giải, liên kết và tham gia, tái thiết nền dân chủ, cổ vũ tình huynh đệ và tình bằng hữu xã hội.
- Canh tân và củng cố những mối tương quan giữa các thành viên trong cộng đồng Kitô hữu cũng như giữa các cộng đồng và các nhóm xã hội khác, chẳng hạn những cộng đồng tín hữu của các tông phái và tôn giáo khác, những tổ chức xã hội dân sự, những phong trào quần chúng, v.v...
- Cổ vũ việc đề cao và thử thách những thành quả kinh nghiệm hiệp hành mới đây trên bình diện thế giới, khu vực, quốc gia và địa phương.

3. Tài liệu Chuẩn bị này nhằm phục vụ cho hành trình hiệp hành, đặc biệt như một công cụ tạo thuận lợi cho giai đoạn đầu tiên của việc lắng nghe và thỉnh ý dân Chúa trong các Giáo hội đặc thù (tháng 10 năm 2021 – tháng 4 năm 2022), với hy vọng giúp khơi gợi các ý tưởng, thúc đẩy năng lực và óc sáng tạo của tất cả những ai sẽ tham gia vào hành trình này, và nhờ thế, làm cho việc chia sẻ thành quả các nỗ lực của họ được thuận lợi. Nhằm mục đích này, Tài liệu 1/ bắt đầu bằng cách phác thảo một số đặc điểm nổi bật của bối cảnh đương thời, 2/ giải thích ngắn gọn các nguồn tài liệu tham khảo thần học

căn bản giúp hiểu biết và thực hành đúng đắn về tính hiệp hành, 3/ đề xuất một số đoạn Kinh Thánh làm chất liệu cho việc nguyện ngắm và sự suy tư cầu nguyện trong suốt hành trình, 4/ minh thị một số viễn tượng để từ đó đọc lại những kinh nghiệm sống tinh thần hiệp hành, 5/ trình bày một số cách thức khai triển việc đọc lại các kinh nghiệm này trong cầu nguyện và chia sẻ. Để hướng dẫn cụ thể cách tổ chức các việc trên, Tài liệu này còn được kèm theo một Cẩm nang mang tính phương pháp luận và có sẵn trên trang mạng dành cho Thượng Hội đồng này³. Trang mạng này công hiến một số nguồn tài liệu để đào sâu chủ đề về tính hiệp hành, cũng như nguồn hỗ trợ cho Tài liệu Chuẩn bị này; trong số những nguồn tài liệu đó, chúng tôi xin lưu ý hai nguồn đã nhiều lần được nhắc đến: *Diễn từ Mừng kỷ niệm 50 năm ngày thiết lập Thượng Hội đồng giám mục*, được Đức Thánh Cha Phanxicô phát biểu vào ngày 17 tháng 10 năm 2015, và văn kiện *Tính hiệp hành trong đời sống và sứ vụ của Hội thánh*, do Ủy ban Thần học Quốc tế soạn thảo và ấn hành năm 2018.

I. Lời kêu gọi cùng nhau cất bước hành trình

4. Con đường hiệp hành diễn ra trong bối cảnh lịch sử được ghi dấu bởi những biến chuyển lớn trong xã hội và bởi một giai đoạn then chốt trong đời sống Giáo hội không thể bỏ qua được: chính trong những biến động phức tạp của bối cảnh này cùng những căng thẳng và những mâu thuẫn của nó, chúng ta được mời gọi “tìm hiểu tường tận các dấu chỉ của thời đại và giải thích những dấu chỉ ấy dưới ánh sáng Tin Mừng” (GS, 4). Chúng ta phức họa ở đây một vài yếu tố chủ yếu của khung cảnh toàn cầu có nối kết chặt chẽ nhất với chủ đề của Thượng Hội đồng, nhưng sự mô tả này phải được phong phú hóa và hoàn tất ở bình diện địa phương tùy theo bối cảnh tại đó.
5. Thảm kịch toàn cầu như đại dịch Covid-19, “có lúc đã khơi lại rõ ràng cái cảm thức chúng ta là một cộng đồng thế giới đang chèo chống trên cùng một con thuyền, ở đó điều gây tổn hại cho người này cũng gây tổn hại cho người khác. Phải nhớ rằng nếu có được cứu, thì tất cả cùng được cứu, chứ chẳng có chuyện chỉ riêng ai đó được cứu” (FT, 32). Đồng thời, đại dịch đã phơi bày rõ nét những bất bình đẳng và bất công vốn đã hiện hữu: nhân loại dường như càng bị chao đảo bởi những tiến trình đại chúng hóa và phân mảnh; thân phận bi thảm của các di dân trên khắp mọi miền thế giới chứng tỏ những hàng rào phân rẽ gia đình nhân loại duy nhất vẫn sừng sững dương cao. Thông điệp *Laudato si'* và *Fratelli tutti* cho thấy rõ những thương tích hằn sâu ngang dọc thân mình nhân loại, và chúng ta có thể tìm đọc những phân tích này để nghe thấy tiếng kêu than của những người nghèo và của trái đất cũng như nhận ra những hạt mầm hy vọng và tương lai, nhờ Chúa Thánh Thần, vẫn tiếp tục đâm chồi nảy lộc ở thời đại chúng ta: “Đấng Tạo Hoá không bỏ mặc chúng ta. Ngài không bao giờ bỏ dở kế hoạch yêu thương của Ngài. Ngài không hối tiếc vì đã tạo dựng nên chúng ta. Nhân loại vẫn có khả năng cùng hợp tác xây dựng ngôi nhà chung” (LS, 13).
6. Tình trạng này, bất kể nhiều dị biệt rất lớn, liên can đến toàn thể gia đình nhân loại, thách thức khả năng của Hội thánh trong việc đồng hành cá nhân và cộng đồng để nhìn lại những kinh nghiệm tang thương, qua đó cho phép chúng ta vạch trần vô số những an toàn giả tạo và vun trồng niềm hy vọng và tin tưởng nơi lòng nhân hậu của Đấng Tạo Hóa và sự tốt lành trong công trình tạo dựng của Ngài. Tuy nhiên, chúng ta không thể che dấu một thực tế rằng Hội thánh đang phải đương đầu với sự thiếu đức tin và suy đồi



³X. www.synod.va

của chính mình. Cách riêng, chúng ta không thể quên nỗi đau khổ mà các trẻ vị thành niên và những người dễ bị tổn thương phải chịu “do việc lạm dụng tình dục, lạm dụng quyền bính và lạm dụng lương tâm của nhiều giáo sĩ và người thánh hiến”⁴. Chúng ta không ngừng bị chất vấn “trong tư cách là dân Chúa, phải gánh lấy nỗi đau của các anh chị em mình đã bị thương tổn trong thân xác và tinh thần”⁵. Đã quá lâu, Hội thánh không biết lắng nghe cho đủ tiếng kêu than của các nạn nhân ấy. Đây là những vết thương trầm trọng khó chữa lành, vì thế chúng ta không bao giờ cầu xin tha thứ cho đủ; và những vết thương này là những chướng ngại, đôi khi rất lớn, ngăn cản chúng ta tiến lên theo hướng “cùng nhau cất bước hành trình”. Toàn thể Hội thánh được mời gọi giải gỡ gánh nặng của nền văn hóa thẩm nhiệm chủ nghĩa giáo sĩ trị do lịch sử để lại, cùng với những thói tục thi hành quyền bính để mọi thứ lạm dụng khác (quyền lực, kinh tế, lương tâm, tình dục) có cơ hội bám vào. Không thể có chuyện “hoán cải hoạt động của Hội thánh mà lại không có sự tham gia tích cực của tất cả mọi thành phần Dân Chúa”⁶, vì thế chúng ta hãy cùng nhau cầu xin Chúa ban “ơn hoán cải và xúc dầu bên trong để có thể biểu lộ sự hối lỗi trước tội lạm dụng này, và can đảm quyết tâm chống lại những tội ác đó”⁷.

“... Toàn thể Hội thánh được mời gọi giải gỡ gánh nặng của nền văn hóa thẩm nhiệm chủ nghĩa giáo sĩ trị do lịch sử để lại, cùng với những thói tục thi hành quyền bính để mọi thứ lạm dụng khác (quyền lực, kinh tế, lương tâm, tình dục) có cơ hội bám vào ...”

7. Bất chấp những bất trung của chúng ta, Chúa Thánh Thần tiếp tục hoạt động trong lịch sử và biểu lộ quyền năng tác sinh của Ngài. Chính trong những dấu vết khắc sâu bởi đủ mọi thứ khổ đau mà gia đình nhân loại và dân Chúa phải hứng chịu, những cách diễn tả mới của đức tin và những hành trình mới đang được triển nở, chúng không những có khả năng giải thích các biến cố theo quan điểm thần học, mà còn có khả năng khám phá trong thử thách những lý do để tái thiết con đường sự sống của Kitô hữu và Hội thánh. Thực tế có không ít Giáo hội đã bắt đầu thực hiện những cuộc gặp gỡ và đưa ra những tiến trình ít nhiều mang hình thức thỉnh ý dân Chúa. Đây là lý do để hy vọng, tràn trề hy vọng. Ở đâu có dấu ấn của phong cách hiệp hành, ở đó cảm thức về Hội thánh triển nở, và sự tham gia của tất cả mọi người đem lại cho đời sống Hội thánh một sức năng động mới. Ước muốn trở nên những thành tố chính trong lòng Giáo hội từ phía giới trẻ và yêu cầu đánh giá đúng hơn về vai trò phụ nữ, cũng như để họ có không gian tham gia vào sứ vụ của Giáo hội, vốn đã được các Thượng Hội đồng 2018 và 2019 lưu ý, đều đã được xác nhận. Cũng theo hướng này, mới đây đã có việc thiết lập thừa tác vụ Giáo lý viên cho giáo dân cũng như thừa tác vụ Đọc sách và Giúp lễ cho phụ nữ.
8. Chúng ta không thể không biết đến những hoàn cảnh đa dạng của các cộng đồng Kitô giáo sinh sống tại những vùng khác nhau trên thế giới. Bên cạnh những quốc gia nơi Giáo hội tiếp nhận phần lớn dân số và là đại diện tham chiếu văn hóa cho toàn xã hội, còn có những quốc gia khác, ở đó người Công giáo là thiểu số; trong một số quốc gia đó, tín hữu Công giáo cùng với những Kitô hữu khác phải chịu những sự bách hại đôi khi rất tàn bạo, và nhiều khi phải tử đạo. Nếu, một đảng, não trạng thế tục hóa thống trị có xu hướng loại trừ tôn giáo khỏi không gian công cộng, thì đảng khác, chủ nghĩa cực

⁴ Phanxicô, Thư gửi dân Chúa (20.08.2018), lời ngỏ.

⁵ Ibid, số 2.

⁶ Ibid.

⁷ Ibid.

đoan tôn giáo vốn không tôn trọng tự do của những người khác, lại nuôi dưỡng những hình thức bất bao dung và bạo lực, cũng có thể thấy những hình thức này nơi cộng đồng Kitô giáo và trong những mối tương quan của cộng đồng này với xã hội. Không hiếm khi những Kitô hữu có các thái độ y như thế, cũng xúi giục chia rẽ và chống đối, ngay cả trong Giáo hội. Cũng phải để ý đến cách thức trong đó những chia rẽ len lỏi khắp xã hội, dội lại trong Giáo hội và trong những tương quan của Giáo hội với xã hội, là những chia rẽ gây ra bởi những lý do sắc tộc, chủng tộc, giai cấp hoặc các hình thức phân tầng xã hội khác hoặc bạo lực văn hóa và cơ cấu. Những cảnh trạng này tác động sâu xa đến ý nghĩa của diễn ngữ “cùng nhau cất bước hành trình” và những khả năng cụ thể thực hiện điều này.

9. Trong bối cảnh này, hiệp hành được coi là con đường chính dành cho Hội thánh, vốn được kêu gọi canh tân dưới tác động của Chúa Thánh Thần và nhờ lắng nghe Lời Chúa. Khả năng hình dung ra một tương lai khác cho Giáo hội và cho các định chế của Giáo hội xứng tầm sứ vụ mà Giáo hội nhận lãnh, tùy thuộc phần lớn vào quyết định khởi động những tiến trình lắng nghe, đối thoại và biện phân cộng đồng, trong đó tất cả và mỗi người đều có thể tham gia và góp phần. Đồng thời, sự chọn lựa “cùng nhau cất bước hành trình” là một dấu hiệu mang tính tiên tri đối với gia đình nhân loại, đang cần một dự án chung có khả năng mưu cầu thiện hảo cho tất cả mọi người. Một Hội thánh có khả năng hiệp thông, có tình huynh đệ, có sự tham gia và hỗ trợ, trung thành với những gì Hội thánh công bố, sẽ có thể đến bên người nghèo và người bé mọn cũng như cất lên tiếng nói thay cho họ. Để “cùng nhau cất bước hành trình”, chúng ta cần để cho Chúa Thánh Thần uốn nắn, nhờ đó có được tinh thần hiệp hành thực sự, bằng cách can đảm và tự do dần bước vào tiến trình hoán cải vốn là điều thiết yếu cho “cuộc đổi mới liên tục mà [Giáo hội] luôn cần đến bao lâu Giáo hội còn là một định chế nhân loại ở trần gian này” (UR, 6; x. EG, 26).

**“... Để “cùng nhau cất bước hành trình”,
chúng ta cần để cho Chúa Thánh Thần uốn nắn ...”**

II. Một Hội thánh hiệp hành từ nền tảng

10. “Con đường hiệp hành này là chính con đường Thiên Chúa mong đợi nơi Hội thánh của thiên niên kỷ thứ ba. Điều Chúa yêu cầu chúng ta, theo một nghĩa nào đó, hoàn toàn đã bao hàm trong chính hạn từ ‘Synod’⁸, vốn “là một từ cổ kính trong Truyền thống của Giáo hội, ý nghĩa của nó được rút ra từ những nội dung sâu xa nhất của Mạc Khải”⁹. Chính “Chúa Giêsu tự giới thiệu Ngài là ‘con đường, sự thật và sự sống’ (Ga 14, 6)” và “các Kitô hữu, những người đi theo Ngài, ban đầu được gọi là ‘những môn đệ của Con Đường đó’ (Cv 9, 2; 19, 9.23; 22,4; 24, 14.22)”¹⁰. Trong viễn tượng này, tính hiệp hành không chỉ là việc cử hành các cuộc gặp gỡ trong Giáo hội và các cuộc hội họp của giám mục, hay chỉ là vấn đề quản trị nội bộ của Giáo hội; hiệp hành còn “chỉ phương cách sống và hành động (*modus vivendi et operandi*) đặc trưng của Giáo hội, dân Thiên Chúa, vốn biểu lộ và thực hiện cách cụ thể bản chất hiệp thông của mình khi mọi thành viên của Giáo hội đồng hành cùng nhau, tập hợp lại trong đại hội và cùng tham gia tích cực vào sứ vụ phúc âm hóa của Giáo hội”¹¹. Như thế, các trụ cột của một Hội thánh hiệp hành, như tiêu đề của Thượng Hội đồng đề ra thì nối kết với nhau: hiệp thông, tham gia và sứ vụ. Trong chương này, chúng ta sẽ giải thích ngắn gọn một số tham chiếu thần học cốt yếu làm nền tảng cho quan điểm đó.

⁸ Phanxicô, Diễn từ mừng Kỷ niệm 50 năm thiết lập Thượng Hội đồng giám mục.

⁹ ITC, Tính hiệp hành trong đời sống và sứ vụ của Hội thánh (02.03.2018), số 3.

¹⁰ Ibid.

¹¹ Ibid. số 6.

11. Trong thiên niên kỷ thứ nhất, “cùng nhau cất bước hành trình”, vốn có nghĩa là thực hiện hiệp hành, là cách thức hành động thông thường của Giáo hội - được hiểu như “Dân được tập hợp lại trong sự hiệp nhất của Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần”¹². Đối lập với những người phân rẽ nhiệm thể Giáo hội, các Giáo phụ đã nêu lên sự hiệp thông của các Giáo hội khắp đó đây trên thế giới, điều mà Thánh Augustinô gọi là “*concordissima fidei conspiratio*”¹³ nghĩa là “*sự đồng tâm nhất trí trong đức tin của tất cả những người đã chịu phép Rửa*”. Đây chính là nguồn cội của việc thực hành rộng rãi tính hiệp hành ở mọi cấp độ của Hội thánh – địa phương, giáo tỉnh và hoàn vũ – mà Công đồng Chung là sự thể hiện rõ nét nhất của nó. Trong viễn cảnh Hội thánh này, được gọi hứng bởi nguyên tắc mọi người được tham gia vào sinh hoạt của Giáo hội, Thánh Gioan Kim khẩu dám nói rằng: “Hội thánh và Synod là hai từ đồng nghĩa”¹⁴. Ngay cả trong thiên niên kỷ thứ hai, khi Giáo hội nhấn mạnh hơn vào chức năng phẩm trật, cách thức tiến hành này vẫn không bị mai một: nếu, ở thời Trung cổ và ở thời Cận đại, bên cạnh việc tiến hành các Công đồng Chung, việc tiến hành các Công nghị giáo phận và giáo tỉnh cũng đã được chứng thực rõ ràng, thì khi cần phải xác định những chân lý phải tin, các vị giáo hoàng đều mong muốn tham khảo ý kiến các giám mục để biết đức tin của toàn thể Hội thánh, nại đến thế giá của cảm thức đức tin (*sensus fidei*) của toàn thể dân Chúa, vốn “không thể sai lầm khi tin” (*infallibile in credendo*) (EG, 119).

“... Hội thánh và Synod là hai từ đồng nghĩa ...”

12. Công đồng Vaticanô II, vốn gắn bó với truyền thống năng động này, nhấn mạnh rằng “Thiên Chúa muốn thánh hoá và cứu độ con người không như những cá nhân riêng rẽ không chút liên đới với nhau, nhưng Ngài muốn làm cho họ thành một dân tộc để họ nhận biết Ngài trong chân lý và phụng sự Ngài trong thánh thiện” (LG, 9). Các thành viên của dân Chúa hợp nhất bằng phép Thanh tẩy và “mặc dù theo ý Đức Kitô, một số người được đặt làm thầy dạy, làm người phân phát các các mầu nhiệm, và làm mục tử, vì lợi ích của những người khác, nhưng tất cả mọi người đều thực sự bình đẳng về phẩm giá và về hoạt động chung của toàn thể các tín hữu, trong việc xây dựng thân mình Đức Kitô” (LG, 32). Do đó, tất cả những người đã chịu phép Thanh tẩy, những người tham gia vào chức vụ tư tế, ngôn sứ và vương đế của Đức Kitô, “khi thi hành các đặc sủng đa dạng và phong phú Chúa ban cho theo ơn gọi và tác vụ của họ”¹⁵, đều là những chủ thể tích cực loan báo Tin Mừng, trong tư cách cá nhân cũng như với tư cách toàn thể dân Chúa.

13. Công đồng nhấn mạnh cách thế qua đó, nhờ được xúc dầu Thánh Thần khi chịu phép Rửa, toàn thể các tín hữu “không thể sai lầm trong đức tin, họ biểu lộ thuộc tính đặc biệt này qua cảm thức siêu nhiên về đức tin của toàn thể dân Chúa, khi ‘từ các giám mục cho đến những người bé mọn nhất trong các tín hữu’ đều đồng thuận về những điều liên quan đến đức tin và phong hóa” (LG, 12). Chính Chúa Thánh Thần hướng dẫn các tín hữu “tới sự thật toàn vẹn” (Ga 16,13). Nhờ tác động của Ngài, “truyền thống phát xuất từ các Tông đồ được tiếp nối trong Giáo hội”, để dân Thiên Chúa có thể lớn lên vì “các sự việc và lời nói truyền lại được hiểu biết thấu đáo hơn, hoặc nhờ sự chiêm niệm và học hỏi của những tín hữu đã luôn suy tưởng các điều ấy trong lòng (x. Lc 2,19.51), hoặc nhờ sự thông hiểu về những cảm nghiệm thiêng liêng, hoặc nhờ sự giảng dạy của những người đã lãnh nhận cách chắc chắn đoàn sủng về chân lý cùng với việc kế vị các Tông đồ trong chức giám mục” (DV, 8). Quả thực, dân Chúa, được các mục tử tập hợp lại, gắn bó

¹² Cyprian, Lời cầu nguyện của Chúa, 23.

¹³ Augustin, Thư 194, 31.

¹⁴ John Chrysostom, Chú giải Thánh vịnh 149.

¹⁵ ITC, Tinh hiệp hành trong đời sống và sứ vụ của Hội thánh, số 6.

với kho tàng thánh thiêng Lời Chúa được ủy thác cho Hội thánh, kiên trì không ngừng trong giáo huấn của các Tông đồ, trong tình hiệp thông huynh đệ, trong việc bẻ bánh và trong lời cầu nguyện, “đến nỗi có sự đồng tâm nhất trí lạ lùng giữa các mục tử và tín hữu đối với việc gìn giữ, thực hành và tuyên xưng đức tin đã được truyền lại” (DV, 10).

**“... Hội thánh hiệp hành
là Hội thánh ra đi,
Hội thánh truyền giáo là
Hội thánh luôn mở rộng cửa ...”**

14. Các mục tử, được Thiên Chúa cắt đặt như “những người bảo vệ, giải thích và chứng nhân đích thực cho đức tin của toàn thể Hội thánh”¹⁶, nên không sợ lắng nghe đoàn chiên được giao phó cho mình. Việc thỉnh ý dân Chúa không hàm ý là Hội thánh tiếp thu những trào lưu dân chủ dựa trên nguyên tắc đa số, bởi lẽ lý do của việc tham gia vào mọi tiến trình hiệp hành là niềm khao khát được chia sẻ sứ vụ loan báo Tin Mừng, chứ không phải là những xung đột lợi ích. Nói khác đi, đây là một tiến trình mang tính Hội thánh vốn chỉ có thể được thực hiện “giữa lòng một cộng đồng có cấu trúc phẩm trật”¹⁷. Chính trong mối liên hệ tích cực giữa cảm thức đức tin của dân Chúa và chức năng giáo huấn của các mục tử mà sự đồng tâm nhất trí trong cùng một đức tin của toàn thể Hội thánh được thể hiện. Mọi tiến trình hiệp hành, trong đó các giám mục được mời gọi phân định những gì Chúa Thánh Linh nói với Hội thánh, không phải chỉ có các ngài đơn độc, nhưng bằng cách lắng nghe dân Chúa vốn “cũng tham dự vào chức vụ ngôn sứ của Đức Kitô” (LG, 12), đều là hình thức hiển nhiên của việc “cùng nhau cất bước hành trình”, nhờ đó Hội thánh lớn mạnh. Thánh Biển Đức lưu ý rằng: “Chúa thường mạc khải con đường khôn ngoan nhất phải theo”¹⁸ cho những ai không nắm giữ chức vụ quan trọng trong cộng đoàn (trong trường hợp này, là người trẻ nhất). Như vậy, các giám mục nên quan tâm tiếp cận với hết mọi người, để trong lúc tuần tự thực hiện tiến trình hiệp hành, điều Thánh Phaolô Tông đồ khuyến cáo các cộng đoàn được thể hiện: “Anh em đừng dập tắt Thần Khí. Chớ khinh thường ơn nói tiên tri. Hãy cân nhắc mọi sự: điều gì tốt thì giữ lấy” (1 Tx 5,19-21).

15. Ý nghĩa cuộc hành trình mà tất cả chúng ta được mời gọi thực hiện, trước hết, chính là ý nghĩa hành trình tái khám phá khuôn mặt và hình thức của một Hội thánh hiệp hành, trong đó “mỗi người đều có điều gì đó để học biết. Giáo hữu, giám mục đoàn, giám mục Rôma: tất cả đều lắng nghe nhau, và tất cả đều lắng nghe Chúa Thánh Thần, ‘Thần Khí sự thật’ (Ga 14,17), để biết ‘điều Thần Khí nói với các Hội Thánh’ (Kh 2,7)”¹⁹ Vị Giám mục Rôma, như nguyên lý và nền tảng sự hiệp nhất Giáo hội, yêu cầu tất cả các giám mục và tất cả các Giáo hội địa phương - trong và từ Giáo hội địa phương này mà có một Giáo hội Công giáo duy nhất (LG, 23) - tự tin và can đảm dẫn bước trên con đường hiệp hành. Trong hành trình “cùng nhau cất bước hành trình” này, chúng ta cầu xin Chúa Thánh Thần giúp chúng ta khám phá ra rằng việc hiệp thông, vốn kết hiệp các ân ban, đặc sủng, và tác vụ khác nhau lại, là để thi hành sứ vụ: Hội thánh hiệp hành là Hội thánh “ra



¹⁶ Phanxicô, Diễn từ tại buổi lễ kỷ niệm 50 năm thiết lập Thượng Hội đồng giám mục.

¹⁷ ITC, Tính hiệp hành trong đời sống và sứ vụ của Hội thánh, số 69.

¹⁸ Biển Đức, Quy luật, 3.3.

¹⁹ Phanxicô, Diễn từ mừng Kỷ niệm 50 năm thiết lập Thượng Hội đồng giám mục.

đi”, Hội thánh truyền giáo là “Hội thánh luôn mở rộng cửa” (EG, 46). Điều này bao hàm lời mời gọi làm sâu sắc thêm mối tương quan với các Giáo hội và các cộng đoàn Kitô hữu khác mà chúng ta được liên kết bởi một phép Rửa duy nhất. Đáng khác, viễn tượng “cùng nhau cất bước hành trình” thì rộng rãi hơn và bao trùm toàn thể nhân loại, trong đó chúng ta cùng chia sẻ “vui mừng và hy vọng, u sầu và lo âu của con người ngày nay” (GS, 1). Hội thánh mang tính hiệp hành là dấu chỉ tiên tri, nhất là cho cộng đồng các quốc gia không có khả năng đề xuất một dự án chung cho phép theo đuổi thiện ích của mọi người: ngày nay đối với Hội thánh, thực hành tính hiệp hành là phương thức hiển nhiên nhất để trở thành “bí tích phổ quát của ơn cứu độ” (LG, 48), “dấu chỉ và phương tiện hiệp thông mật thiết với Thiên Chúa và hợp nhất với toàn thể nhân loại” (LG, 1).

III. Lắng nghe Kinh Thánh

16. Thần Khí Thiên Chúa soi sáng và ban sức sống cho việc “cùng nhau cất bước hành trình” của các Hội thánh cũng chính là Thần Khí hoạt động trong sứ vụ của Đức Giêsu, được hứa ban cho các Tông đồ và các thế hệ môn đệ hằng biết lắng nghe Lời Chúa và đem ra thực hành. Theo lời hứa của Chúa Giêsu, Thần Khí không chỉ xác nhận tính liên tục của Tin Mừng Chúa Giêsu, mà còn làm sáng tỏ những chiều sâu luôn mới mẻ trong mạc khải của Ngài và soi dẫn các quyết định cần thiết để trợ lực Hội thánh trên cuộc hành trình này (x. Ga 14,25-26; 15,26-27; 16,12-15). Do đó, thật thích đáng khi tiến trình xây dựng Hội thánh hiệp hành được truyền cảm hứng bởi hai “hình ảnh” trong Kinh Thánh. Hình ảnh đầu tiên hiện lên rõ nét khi diễn ra “khung cảnh cộng đồng” vốn luôn gắn liền với hành trình loan báo Tin Mừng; còn hình ảnh kia lại đề cập đến kinh nghiệm về Chúa Thánh Thần, nhờ đó Phêrô và cộng đồng sơ khởi nhận ra được nguy cơ của việc đặt ra những hạn chế phi lý trong việc chia sẻ đức tin. Kinh nghiệm hiệp hành của việc cùng nhau cất bước hành trình, khi theo Chúa Giêsu và vâng phục Thần Khí, sẽ có thể nhận được nguồn cảm hứng mạnh mẽ qua việc suy niệm hai thời điểm này của mạc khải.

CHÚA GIÊSU, ĐÁM ĐÔNG, CÁC TÔNG ĐỒ

17. Theo cách thức Chúa Giêsu vẫn thường tự mạc khải như toàn bộ Tin Mừng cho biết, ta thấy hiện ra một khung cảnh độc đáo trong cấu trúc cơ bản của mạc khải, khi Chúa Giêsu loan báo sự xuất hiện của Nước Thiên Chúa. Khung cảnh này chủ yếu bao gồm ba tuyến nhân vật (và một tuyến nhân vật thêm vào). Tuyến nhân vật trước tiên, đương nhiên là Chúa Giêsu, nhân vật chủ đạo tuyệt đối có vai trò khởi xướng, Ngài rao giảng lời và tỏ lộ những dấu chỉ cho thấy Nước Thiên Chúa đang đến, “không thiên vị người nào” (x. Cv 10, 34). Bằng nhiều cách, Chúa Giêsu đặc biệt chú ý đến những người “xa cách” Thiên Chúa và những người bị cộng đồng “loại trừ” (người tội lỗi và người nghèo, nói theo ngôn ngữ Tin Mừng). Bằng lời nói và hành động của mình, nhân danh Chúa Cha và trong quyền năng Chúa Thánh Thần, Ngài ban ơn giải thoát khỏi sự dữ và ơn hoán cải mang lại niềm hy vọng. Mặc dầu những lời mời gọi của Chúa và những đáp trả của con người rất đa dạng, nhưng ta thấy có đặc điểm chung này: đức tin luôn nâng cao giá trị con người. Thật vậy, lời cầu xin của họ được lắng nghe, những khó khăn của họ nhận được sự trợ giúp, tâm lòng quảng đại sẵn sàng của họ được đề cao, phẩm giá của họ được Thiên Chúa nhìn nhận và được cộng đồng phục hồi.

18. Trên thực tế, người ta sẽ không thể hiểu được công cuộc loan báo Tin Mừng và sứ điệp cứu độ nếu Chúa Giêsu không kiên trì mở ra những cuộc đối thoại với lượng thánh giả đông đảo nhất có thể, mà các sách Tin Mừng gọi là đám đông, nghĩa là toàn bộ những ai đi theo Ngài và đôi khi, ngay cả đeo đuổi Ngài với hy vọng được một dấu lạ và một lời cứu độ: đó chính là tuyển nhân vật thứ hai của khung cảnh mạc khải. Tin Mừng không chỉ được công bố cho một số ít người được soi sáng hoặc tuyển chọn. Những người đối thoại với Chúa là “dân chúng” trong đời thường, là “bất cứ ai” mang thân phận con người, được Ngài cho trực tiếp gặp gỡ ân phúc của Thiên Chúa và lời gọi đến hưởng ơn cứu độ. Bằng cung cách khiến cho những người chứng kiến phải ngạc nhiên và đôi khi công phẫn, Chúa Giêsu chấp nhận đối thoại với hết những ai thuộc về đám đông đó: Ngài lắng nghe lời phản bác tha thiết của người phụ nữ Canaan (x. Mt 15,21-28), không chấp nhận bị loại trừ vì không được Chúa thi ân; Ngài chẳng ngại bắt chuyện với người phụ nữ Samari (x. Ga 4,1-42), bất chấp thân phận của nàng vốn bị coi là chẳng ra gì về mặt xã hội cũng như tôn giáo; Ngài thôi thúc người mù từ bẩm sinh biểu lộ hành vi đức tin cách tự do và với lòng biết ơn (x. Ga 9) trong khi tôn giáo chính thức đã kể anh thuộc hạng người vô phúc.

“... Tin Mừng không chỉ được công bố cho một số ít người được soi sáng hoặc tuyển chọn. Những người đối thoại với Chúa là “dân chúng” trong đời thường, là “bất cứ ai” mang thân phận con người ...”

19. Một số người theo Chúa Giêsu cách minh nhiên hơn, sống đúng ý nghĩa của từ “môn đệ”, trong khi những người khác lại được khuyến trở về với cuộc sống đời thường: tuy nhiên, tất cả đều làm chứng rằng chính sức mạnh đức tin đã cứu chữa họ (x. Mt 15, 28). Trong số những người theo Chúa Giêsu, nổi bật nhất là các Tông đồ, những người ngay từ đầu Ngài đã đích thân kêu gọi, rồi giao nhiệm vụ làm trung gian đầy uy thế giữa đám đông dân chúng với mạc khải và sự xuất hiện của Nước Thiên Chúa. Tuyển nhân vật thứ ba xuất hiện ở khung cảnh này không nhờ việc chữa lành hay hoán cải, nhưng vì đáp ứng lời kêu gọi của Chúa Giêsu. Việc tuyển chọn các Tông đồ không phải là đặc ân phong ban một chức quyền với lãnh địa riêng có tính phân tán mà là ân sủng của một thừa tác vụ ban phúc lành và tình huynh đệ có tính quy tụ. Nhờ ân huệ Thánh Thần của Chúa Phục Sinh, họ sẽ bảo toàn địa vị của Chúa Giêsu mà không thay thế Người: không đặt các lăng kính để lọc bớt sự hiện diện của Người nhưng làm cho việc gặp gỡ Người được trở nên dễ dàng.

“... Việc tuyển chọn các Tông đồ không phải là đặc ân phong ban một chức quyền với lãnh địa riêng có tính phân tán mà là ân sủng của một thừa tác vụ ban phúc lành và tình huynh đệ có tính quy tụ ...”

20. Chúa Giêsu, đám đông đủ mọi hạng người, các Tông đồ: đây là hình ảnh và là mâu thuẫn mà Hội thánh phải không ngừng chiêm ngắm và đào sâu để có thể trở nên chính mình ngày một hơn. Không một ai trong ba tuyến nhân vật này có thể rời khỏi khung cảnh mạc khải này. Nếu Đức Giêsu vắng mặt và ai khác thế chỗ, Giáo hội sẽ trở thành một thứ giao kèo giữa các Tông đồ và đám đông, để rồi cuộc đối thoại của họ sẽ kết thúc bằng những âm mưu của trò chơi chính trị. Nếu không có các Tông đồ, là những người được Chúa Giêsu trao quyền và Chúa Thánh Thần chỉ dạy, thì mối tương quan với chân lý Tin Mừng sẽ bị phá vỡ và đám đông sẽ chỉ còn thấy Chúa Giêsu như một huyền thoại hoặc như một ý thức hệ, cho dù họ có đón nhận hay bác bỏ Ngài. Nếu không có đám đông, mối tương quan giữa các Tông đồ và Chúa Giêsu sẽ suy thoái thành một thứ tôn giáo mang hình thức giáo phái và tự quy ngã, đồng thời việc loan báo Tin Mừng sẽ mất đi ánh sáng của nó, vốn chỉ đến từ Thiên Chúa, Đấng tự tỏ mình cho nhân loại và từng người để ban ơn cứu độ cho họ.

“... Âm mưu gây chia rẽ ... cũng bộc lộ dưới những hình thức nghiêm nhặt của tôn giáo, bó buộc của luân lý... hoặc dưới những hình thức quyền rũ của một thứ khôn ngoan chính trị thế gian ...”

21. Cũng còn một tuyến nhân vật phản diện “thêm vào”, mang đến khung cảnh này sự chia rẽ quý quyết giữa ba tuyến nhân vật kia. Trước cảnh gây vấp ngã của thập giá một số môn đệ bỏ đi, còn đám đông thì nay thế này mai thế khác. Âm mưu gây chia rẽ - và do đó cản trở con đường chung - cũng bộc lộ dưới những hình thức nghiêm nhặt của tôn giáo, bó buộc của luân lý còn gắt gao hơn cả lệnh truyền của Chúa Giêsu, hoặc dưới những hình thức quyền rũ của một thứ khôn ngoan chính trị thế gian, tự cho là hữu hiệu hơn sự biện phân các thần trí. Để thoát khỏi các mưu chước lừa dối của “tuyến nhân vật thứ tư” này, cần phải thường xuyên hoán cải. Biểu trưng cho vấn đề này là câu chuyện về viên đại đội trưởng Cornêliô (x. Cv 10), xảy ra trước “Công đồng” Giêrusalem (x. Cv 15) vốn là điểm tham chiếu chủ yếu cho Hội thánh hiệp hành.

MỘT ĐỘNG NĂNG KÉP CỦA SỰ HOÁN CẢI: PHÊRÔ VÀ CORNÊLIÔ (Cv 10)

22. Đoạn này trước hết tường thuật lại việc hoán cải của Cornêliô, thậm chí ông còn nhận được một loại “truyền tin”. Cornêliô là người ngoại giáo, dường như là dân Rôma, một viên bách quản (sĩ quan cấp bậc thấp) của đội quân chiếm đóng, vốn hay sử dụng bạo lực và lạm quyền. Thế mà ông lại chuyên cần cầu nguyện và hay bố thí, nghĩa là vun trồng mối tương quan với Thiên Chúa và chăm lo cho người chung quanh. Một thiên sứ bất ngờ đã đến tư gia, gọi đích danh ông và thúc giục ông sai phái – động từ chỉ sứ vụ! – gia nhân của mình tới Giaphô để gọi mời – động từ chỉ ơn gọi! – Tông đồ Phêrô. Câu chuyện sau đó trở thành trình thuật về việc hoán cải của Tông đồ này. Chính ngày hôm đó, ông Phêrô đã nhận được một thị kiến: có tiếng nói ra lệnh cho ông giết và ăn các con vật, trong đó có những loài bị coi là không thanh sạch. Phêrô trả lời dứt khoát: “Lạy Chúa, không thể được!” (Cv 10, 14). Ông nhận ra chính Chúa đang nói với mình, nhưng ông vẫn kiên quyết từ khước, vì lệnh này phá bỏ những điều luật của Torah, vốn là phần cốt yếu đối với căn tính tôn giáo của ông, đồng thời thể hiện cách hiểu về sự tuyển chọn tạo sự khác biệt, hàm ý phải tách khỏi và loại trừ các dân tộc khác.

23. Trong khi Tông đồ Phêrô đang hết sức bối rối và tự hỏi những điều vừa xảy ra có ý nghĩa gì, thì gia nhân của Cornêliô vừa kịp đến, Thần Khí cho Phêrô biết họ là những kẻ chính Ngài đã sai đến. Câu Phêrô trả lời họ làm gợi nhớ lời của Chúa Giêsu ở Vườn Dầu: “Tôi đây chính là người các ông đang tìm” (Cv 10, 21). Đây là một cuộc hoán cải thực sự, một cuộc vượt qua đau đớn nhưng mang lại vô vàn hoa trái, ra khỏi những phạm trù văn hóa và tôn giáo của bản thân. Tông đồ Phêrô chấp nhận ăn chung với dân ngoại thứ thức ăn mà trước đây ngài đã luôn coi là bị cấm, vì đã nhận ra đó một phương tiện sống và hiệp thông với Thiên Chúa và tha nhân. Chính trong sự gặp gỡ tha nhân, tiếp đón họ, đồng hành với họ, bước vào nhà họ mà ngài nhận ra ý nghĩa của thị kiến của mình: không có người nào là bất xứng dưới mắt Thiên Chúa, và sự khác biệt do được tuyển chọn không hàm ý một sự ưu tiên mang tính loại trừ, nhưng là việc phục vụ và trở nên chứng tá ở tầm mức toàn thế giới.

“... không có người nào là bất xứng dưới mắt Thiên Chúa, và sự khác biệt do được tuyển chọn không hàm ý một sự ưu tiên mang tính loại trừ, nhưng là việc phục vụ và trở nên chứng tá ở tầm mức toàn thế giới ...”

24. Cornêliô và Tông đồ Phêrô, cả hai cùng lôi kéo người khác vào hành trình hoán cải của mình, làm họ trở thành bạn đồng hành với mình. Hoạt động tông đồ hoàn thành thánh ý Thiên Chúa bằng cách tạo ra những cộng đồng, phá bỏ các hàng rào và thúc đẩy các cuộc gặp gỡ. Lời nói giữ vai trò trung tâm trong cuộc gặp gỡ giữa hai nhân vật chính. Cornêliô khởi đầu bằng cách chia sẻ kinh nghiệm mình đã trải qua. Tông đồ Phêrô lắng nghe ông và, đến lượt mình, lại lên tiếng đề tường thuật lại những gì đã xảy ra cho mình, làm chứng sự gần gũi của Chúa, Đấng đến gặp gỡ từng người để giải thoát họ khỏi những gì cầm giữ họ trong sự dữ và làm băng hoại nhân tính họ (x. Cv 10, 38). Cung cách thông đạt này cũng tương tự cung cách Tông đồ Phêrô dùng khi ở Giêrusalem, khi những tín hữu thuộc giới cắt bì trách cứ ông và tố cáo ông đã vi phạm những quy định truyền thống, là điều có vẻ họ hết sức lưu ý trong khi chẳng lưu tâm gì đến sự tuôn đổ của Thần Khí: “Ông đã vào nhà những kẻ không cắt bì và cùng ăn uống với họ!” (Cv 11, 3). Vào thời khắc xung đột đó, Tông đồ Phêrô kể lại những gì đã xảy đến với ông và những phản ứng hoang mang, bối rối và chống đối của ông. Chính điều này đã giúp cho những người đang đối thoại với ông, thoát đầu rất hung hăng và cố chấp, chịu lắng nghe và đón nhận những gì đã xảy ra. Ở đây Kinh Thánh sẽ góp phần giải thích ý nghĩa của sự kiện này, cũng như sau đó ở “Công đồng” Giêrusalem, qua một quá trình biện phân mà điều cốt yếu là cùng nhau lắng nghe Chúa Thánh Thần.



IV. Hiệp hành bằng hành động: Những nẻo đường thịnh ý dân Chúa

25. Nhờ Lời Chúa soi dẫn và dựa vào Truyền thống, con đường hiệp hành bén rễ sâu vào đời sống cụ thể của dân Chúa. Trên thực tế, nó cho thấy một đặc điểm và cũng là một nguồn lực lạ thường: chính tính hiệp hành vừa là mục đích vừa là phương pháp của con đường hiệp hành này. Nói cách khác, nó thiết lập một loại công trường hoặc kinh nghiệm dò đường để có thể bắt đầu thu hoạch ngay những hoa trái của sự năng động mà việc hoán cải tiệm tiến theo hướng hiệp hành mang lại cho cộng đoàn Kitô hữu. Mặt khác, con đường này chỉ có thể cậy dựa vào những kinh nghiệm hiệp hành đã trải qua, ở những bình diện khác nhau trong Giáo hội và với những mức độ cảm xúc khác nhau: những điểm mạnh và thành tựu cũng như những giới hạn và khó khăn của các kinh nghiệm này mang lại những yếu tố có giá trị cho việc biện phân hướng đi để tiếp tục lên đường. Dĩ nhiên, ở đây, chúng ta muốn nói đến những kinh nghiệm do hành trình hiệp hành hiện tại mang lại, nhưng cũng muốn nói đến tất cả những kinh nghiệm trong đó các hình thức “cùng nhau cất bước hành trình” đã và đang được trải nghiệm trong đời sống hàng ngày, ngay cả khi thuật ngữ hiệp hành này không được biết đến hoặc không được sử dụng.

CÂU HỎI CĂN BẢN

26. Như đã đề cập ở phần đầu, dưới đây là câu hỏi căn bản hướng dẫn việc thịnh ý dân Chúa:

Hội thánh hiệp hành “cùng nhau cất bước hành trình”, khi loan báo Tin Mừng: Việc “cùng nhau cất bước hành trình” hiện đang diễn ra thế nào trong Giáo hội địa phương của anh chị em? Để Hội thánh được lớn lên trong việc “cùng nhau cất bước hành trình”, Thần Khí đang mời gọi chúng ta thực hiện những bước đi nào?

Để trả lời, anh chị em được mời gọi:

a) hãy tự vấn: câu hỏi căn bản trên gợi nhớ những kinh nghiệm nào trong Giáo hội địa phương của anh chị em;

b) hãy đọc lại ý nghĩa sâu xa của những kinh nghiệm này: Chúng đã gợi lên niềm vui nào? Chúng gặp những khó khăn và trở ngại nào? Chúng phơi trần những thương tích nào? Có thể học được điều gì từ các kinh nghiệm này?

c) hãy thu thập các thành quả để chia sẻ: Tiếng Chúa Thánh Thần vang dội nơi đâu qua những kinh nghiệm này? Người đang yêu cầu chúng ta điều gì? Đây là những điểm phải khẳng định, những viễn cảnh nên thay đổi, các bước cần thực hiện? Chúng ta ghi nhận được sự đồng thuận ở những nơi nào? Những nẻo đường nào đang mở ra cho Giáo hội địa phương của chúng ta?

CÁC BIỂU HIỆN KHÁC NHAU CỦA TÍNH HIỆP HÀNH

27. Trong cầu nguyện, suy tư và chia sẻ được câu hỏi căn bản gợi ý, nên ghi nhớ ba bình diện, trên đó tính hiệp hành được biểu hiện như một “chiều kích cấu thành Giáo hội”²⁰.

- Bình diện phong cách, với phong cách này hằng ngày Giáo hội sống và làm việc, qua đó thể hiện bản chất của mình là dân Chúa đang cùng đồng hành và tập hợp trong cộng đoàn do Chúa Giêsu quy tụ nhờ quyền năng Chúa Thánh Thần để loan báo Tin Mừng. Phong cách này được thấy rõ qua “việc cộng đoàn lắng nghe Lời Chúa và cử hành Bí tích Thánh Thể, tình hiệp thông huynh đệ, tinh thần đồng trách nhiệm và sự tham gia của toàn thể dân Chúa trong đời sống và sứ vụ, trên mọi cấp độ và sự khác biệt giữa các thừa tác vụ và các vai trò”;
- Bình diện những cơ cấu của Giáo hội và những quy trình trong Giáo hội, cũng được xác định theo quan điểm thần học và giáo luật, trong đó bản chất hiệp hành của Giáo hội được diễn tả theo hướng định chế ở các cấp độ địa phương, vùng miền và hoàn vũ;
- Bình diện những diễn trình và sự kiện hiệp hành trong đó Giáo hội được triệu tập bởi vị hữu trách có thẩm quyền, theo những thủ tục cụ thể do kỷ luật của Giáo hội xác định.

Mặc dù xét về quan điểm luận lý, chúng có khác biệt, nhưng ba bình diện này liên kết với nhau và phải có sự nhất quán với nhau, nếu không sẽ gây ra và lan truyền những thứ phản chứng khiến cho sự khả tín của Giáo hội bị xói mòn. Trên thực tế, nếu các cơ cấu và các tiến trình trong Giáo hội không mang phong cách hiệp hành, thì phong cách này dễ dàng biến chất từ bình diện ý định và ước muốn thành bình diện khoa trương, trong khi nếu các diễn trình và sự kiện không được sinh động hóa bởi một phong cách thích hợp, thì chúng sẽ hóa ra những thủ tục trống rỗng.

²⁰ ITC, Tính hiệp hành trong đời sống và sứ vụ của Hội thánh, số 70.

28. Hơn nữa, khi đọc lại kinh nghiệm, cần ghi nhớ rằng có thể hiểu việc “cùng nhau cất bước hành trình” từ hai viễn tượng khác nhau vốn có mối liên hệ chặt chẽ với nhau. Viễn tượng thứ nhất là nhìn vào đời sống nội bộ của Giáo hội địa phương và mối tương quan giữa các thành phần tạo thành Giáo hội này (trước hết và trên hết là giữa các tín hữu và các mục tử, đồng thời qua những tổ chức và hội đoàn hiện hành được giáo luật quy định, bao gồm cả công nghị giáo phận) và các cộng đồng (đặc biệt là cộng đồng giáo xứ) nơi có những tổ chức và hội đoàn này. Tiếp đến là nhìn đến các mối tương quan giữa các giám mục với Giám mục Rôma, đồng thời qua các cơ cấu trung gian mang tính hiệp hành (các Công nghị của các Giáo hội Đông phương và Tổng giáo miền chính, các Hội đồng Giáo chủ và Đại hội Giáo phẩm của các Giáo hội tự trị [*sui iuris*], các Hội đồng giám mục, với các biểu thức quốc gia, quốc tế và lục địa của họ). Sau đó mở rộng đến những cách thức mà mỗi Giáo hội đặc thù dung hợp nơi mình những đóng góp từ các hình thức khác nhau của đời sống đan sĩ, tu sĩ, và đời sống thánh hiến, của các hiệp hội và phong trào giáo dân, của nhiều loại cơ sở của Giáo hội (trường học, bệnh viện, trường đại học, các cơ sở, các tổ chức từ thiện và trợ giúp, v.v...). Cuối cùng, viễn tượng này cũng bao gồm các mối tương quan và sáng kiến chung với các anh chị em thuộc các hệ phái Kitô giáo khác mà chúng ta chia sẻ với họ cùng một hồng ân phép Rửa.

29. Viễn tượng thứ hai là xem xét cách thức dân Chúa cùng đồng hành với toàn thể gia đình nhân loại. Vì vậy, chúng ta sẽ tập trung quan sát tình trạng các mối tương quan, đối thoại và các sáng kiến chung có thể có với tín đồ các tôn giáo bạn, với những người xa rời đức tin, cũng như với các môi trường và nhóm xã hội cụ thể, với các thể chế xã hội (chính trị, văn hóa, kinh tế, tài chính, lao động, công đoàn và hiệp hội doanh nghiệp, các tổ chức phi chính phủ và xã hội dân sự, các phong trào quần chúng, các nhóm thiểu số, người nghèo và người bị loại trừ, v.v...).



MƯỜI CHỦ ĐỀ CỐT LÕI CẦN ĐƯỢC KHÁM PHÁ

30. Để làm nổi bật các kinh nghiệm và để việc thỉnh ý nhận được nhiều đóng góp hơn, chúng tôi trình bày dưới đây mười chủ đề chính nêu rõ các khía cạnh khác nhau của việc “sống tinh thần hiệp hành”. Chúng nên được thích ứng với sự đa dạng của các bối cảnh địa phương và đôi khi, được phối hợp, giải thích, đơn giản hóa và đào sâu, với sự chú ý đặc biệt đến những người gặp khó khăn trong việc tham gia và phản hồi: Sổ tay đi kèm với Tài liệu Chuân bị này cung cấp các công cụ, lộ trình và gợi ý để các nhóm câu hỏi khác nhau có thể mang lại những ý tưởng cụ thể cho những khoảnh khắc cầu nguyện, huấn luyện, suy tư và trao đổi.

I. CÁC BẠN ĐỒNG HÀNH

Trong Giáo hội và xã hội, chúng ta sát cánh bên nhau trên cùng một nẻo đường. Trong Giáo hội địa phương của anh chị em, ai là những người “cùng nhau cất bước hành trình”? Khi chúng ta nói: “Giáo hội của chúng ta”, Giáo hội này bao gồm những thành phần nào? Ai yêu cầu chúng ta đồng hành với nhau? Ai là những người đồng hành trên đường, kể cả những người ở bên ngoài vành đai Giáo hội? Những người hoặc nhóm nào hiển nhiên hay trên thực tế bị bỏ lại bên lề?

II. LẮNG NGHE

Lắng nghe là bước đầu tiên, đòi hỏi khối óc và con tim rộng mở, không thành kiến. Giáo hội đặc thù của chúng ta “cần lắng nghe” ai? Làm thế nào để thành phần giáo dân, đặc biệt là giới trẻ và phụ nữ, được lắng nghe? Làm thế nào để đón nhận sự đóng góp của những người nam và nữ thánh hiến? Đây là chỗ để những nhóm thiểu số, những người bị loại bỏ và bị loại trừ cất lên tiếng nói của họ? Chúng ta có nhận ra những định kiến và khuôn mẫu cản trở chúng ta lắng nghe hay không? Bối cảnh xã hội và văn hóa trong đó chúng ta đang sống được chúng ta lắng nghe thế nào?

III. PHÁT BIỂU

Mọi người đều được mời gọi can đảm và mạnh dạn (parrhesia) lên tiếng, nghĩa là, phải bao gồm cả sự tự do, chân lý và bác ái. Làm thế nào để thúc đẩy trong cộng đồng và các tổ chức của nó một phong cách trao đổi tự do và đích thực, không giả dối và cơ hội chủ nghĩa? Và trong mối tương quan với xã hội mà chúng ta là thành phần? Khi nào và cách nào để chúng ta nói lên được những gì là quan trọng đối với chúng ta? Mối tương quan với hệ thống truyền thông (không chỉ truyền thông Công giáo) thì thế nào? Ai nói thay cho cộng đồng Kitô hữu, và họ được chọn ra sao?

IV. CỬ HÀNH

Chỉ có thể “cùng nhau cất bước hành trình” khi cộng đoàn lắng nghe Lời Chúa và cử hành Thánh Thể. Làm thế nào để việc cầu nguyện và cử hành phụng vụ gợi hứng và hướng dẫn chúng ta “cùng nhau cất bước hành trình”? Làm thế nào để những việc này truyền cảm hứng cho các quyết định quan trọng nhất? Các tín hữu được khích lệ ra sao để tích cực tham dự phụng vụ và thi hành chức năng thánh hóa? Đây là chỗ dành cho việc thi hành các thừa tác vụ đọc sách và giúp lễ?

V. ĐỒNG TRÁCH NHIỆM TRONG SỨ VỤ

Sự hiệp hành là để phục vụ sứ mạng của Hội thánh, mọi thành viên trong Hội thánh đều được mời gọi tham gia vào sứ mạng này. Vì tất cả chúng ta đều là môn đệ truyền giáo, mỗi người đã lãnh phép Rửa được kêu gọi trở thành chủ thể tích cực trong sứ vụ này như thế nào? Làm thế nào để cộng đồng hỗ trợ các thành viên của mình dần dần phục vụ xã hội

(công tác xã hội và hoạt động chính trị, nghiên cứu khoa học và giảng dạy, thúc đẩy công bằng xã hội, bảo vệ nhân quyền và chăm sóc ngôi nhà chung, v.v...)? Anh chị em giúp họ thế nào trong việc sống những dân thân này theo đòi hỏi của sứ vụ? Sự biện phân các lựa chọn liên quan đến sứ mạng được thực hiện như thế nào và ai tham gia vào đó? Theo quan điểm của một chứng tá Kitô hữu đích thực, các truyền thống khác nhau mang phong cách hiệp hành, vốn tạo nên di sản của nhiều Giáo hội, đặc biệt là các Giáo hội Đông phương, được hội nhập và thích nghi như thế nào? Sự cộng tác diễn ra như thế nào trong các lãnh thổ có sự hiện diện của các Giáo hội tự trị [*sui iuris*] khác nhau?

VI. ĐỐI THOẠI TRONG GIÁO HỘI VÀ XÃ HỘI

Đối thoại là con đường kiên trì bao gồm cả những lúc im lặng và chấp nhận đau khổ, nhưng lại có khả năng thu thập kinh nghiệm của con người và các dân tộc. Đây là nơi chốn và phương thức đối thoại trong Giáo hội địa phương của chúng ta? Những khác biệt về quan điểm, những xung đột, và những khó khăn được giải quyết như thế nào? Làm thế nào để thúc đẩy sự cộng tác với các giáo phận lân cận, với và giữa các dòng tu trong khu vực, với và giữa các hiệp hội và phong trào giáo dân, v.v...? Đối với các tín đồ của các tôn giáo khác và với những người ngoại đạo, chúng ta có những kinh nghiệm nào về đối thoại và dân thân chia sẻ? Làm thế nào để giáo hội đối thoại với và học hỏi từ các bộ phận khác trong xã hội: chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội dân sự, người nghèo...?

VII. VỚI CÁC HỆ PHÁI KITÔ GIÁO KHÁC

Cuộc đối thoại giữa những Kitô hữu thuộc các tín phái khác nhau, được liên kết bởi cùng một phép Rửa, có một vị trí đặc biệt trong hành trình hiệp hành. Chúng ta có những mối liên hệ nào với anh chị em của các tông phái Kitô giáo khác? Họ quan tâm đến lĩnh vực nào? Chúng ta đã từng rút ra được những thành quả nào từ việc “cùng nhau cất bước hành trình”? Có những khó khăn nào?

VIII. THẨM QUYỀN VÀ THAM GIA

Hội thánh hiệp hành là Hội thánh tham gia và đồng trách nhiệm. Làm thế nào để chúng ta xác định được mục tiêu phải theo đuổi, cách thức đạt được chúng và các bước cần thực hiện? Giáo hội địa phương của chúng ta hành xử quyền bính như thế nào? Cách làm việc theo nhóm và tinh thần đồng trách nhiệm được thực hiện ra sao? Các thừa tác vụ giáo dân và việc đảm nhận trách nhiệm của các tín hữu được thúc đẩy như thế nào? Các tổ chức hiệp hành hoạt động như thế nào ở cấp giáo hội địa phương? Chúng có phải là một kinh nghiệm hữu hiệu không?

IX. BIỆN PHÂN VÀ QUYẾT ĐỊNH

Theo phong cách hiệp hành, các quyết định có được qua việc biện phân, dựa trên sự đồng thuận xuất phát từ lòng vâng phục Thần Khí của cả cộng đoàn. Chúng ta cùng nhau biện phân và đưa ra quyết định bằng những thủ tục và phương pháp nào? Có thể cải thiện chúng như thế nào? Chúng ta thúc đẩy sự tham gia vào diễn trình đưa ra quyết định trong các cộng đồng có cơ cấu phẩm trật như thế nào? Làm thế nào để chúng ta nối kết giai đoạn thỉnh ý với giai đoạn thảo luận, diễn trình ra quyết định với thời điểm lấy quyết định? Chúng ta thúc đẩy tính minh bạch và trách nhiệm giải trình thế nào và bằng những công cụ nào?

X. TỰ ĐÀO TẠO TRONG TIẾN TRÌNH HIỆP HÀNH

Linh đạo cùng nhau cất bước hành trình cần trở thành nguyên tắc giáo dục để huấn luyện con người nhân bản và con người Kitô hữu, con người của gia đình và con người của cộng đồng. Phải đào tạo ra sao, đặc biệt là những người gánh vác trách nhiệm trong cộng đồng Kitô hữu, để họ có thêm khả năng trong việc “cùng nhau cất bước hành trình”, lắng nghe

nhau và tham gia đối thoại? Chúng ta đào tạo thế nào để giúp họ biện phân và thực thi quyền bính? Những công cụ nào giúp chúng ta nhận biết tính năng động của nền văn hóa đang bao trùm chúng ta và tác động của chúng đối với phong cách của Giáo hội chúng ta?

ĐÓNG GÓP CHO CUỘC THỈNH Ý

31. Giai đoạn đầu tiên của hành trình hiệp hành nhằm thúc đẩy một diễn trình thỉnh ý rộng rãi để thu thập vô số các kinh nghiệm trong việc sống tinh thần hiệp hành, theo những cách trình bày và khía cạnh khác nhau của chúng, liên quan đến các mục tử và tín hữu của các Giáo hội đặc thù trên mọi bình diện khác nhau, thông qua những phương thức thích hợp nhất tùy theo thực tế địa phương: cuộc thỉnh ý, do giám mục điều phối, được triển khai đến “các linh mục, phó tế và giáo dân trong các Giáo hội [địa phương], hoặc theo tư cách cá nhân hoặc trong các hiệp hội, không bỏ qua sự đóng góp quý giá mà những người nam và nữ thánh hiến có thể cống hiến” (EC, 7). Đặc biệt yêu cầu sự đóng góp của các tổ chức và hội đoàn hiện hành trong các Giáo hội [địa phương] nhất là của hội đồng linh mục và hội đồng mục vụ, từ sự đóng góp đó “có thể [thực sự] bắt đầu hình thành một Hội thánh hiệp hành”.²¹ Sự đóng góp của các thực thể giáo hội khác mà Tài liệu Chuẩn bị sẽ được gửi đến, cũng như của những người muốn gửi trực tiếp ý kiến của mình sẽ có giá trị ngang nhau. Cuối cùng, điều quan trọng cơ bản là những người nghèo và người bị loại trừ cũng được cất lên tiếng nói của mình, chứ không chỉ những người có vai trò hoặc trách nhiệm nào đó trong các Giáo hội [địa phương].
32. Bản tổng hợp mà mỗi Giáo hội đặc thù soạn thảo khi kết thúc công cuộc lắng nghe và biện phân này chính là sự đóng góp của mỗi Giáo hội [địa phương] cho diễn trình hiệp hành của Giáo hội hoàn vũ. Để các giai đoạn tiếp theo của tiến trình này được dễ dàng và bền vững hơn, điều quan trọng là phải cô đọng các thành quả của sự cầu nguyện và suy tư trong tối đa mười trang giấy. Nếu cần phải trình bày bối cảnh và giải thích chúng rõ hơn, có thể đính kèm các văn bản hỗ trợ hoặc bổ sung khác. Hãy nhớ rằng mục đích của Thượng Hội đồng, và do đó của cuộc thỉnh ý này, không nhằm tạo ra các tài liệu, mà là “để gieo mầm ước mơ, rút ra các lời tiên tri và thị kiến, cho phép hy vọng nảy nở, khơi dậy niềm tin, băng bó các vết thương, cùng nhau đan kết các mối tương quan, đánh thức bình minh hy vọng, học hỏi lẫn nhau và mang lại một khả năng sáng tạo giúp khai mở trí tuệ, sưởi ấm trái tim, tiếp thêm sức mạnh cho đôi tay”.²²

²¹ Phanxicô, Diễn từ mừng Kỷ niệm 50 năm thiết lập Thượng Hội đồng giám mục.

²² Phanxicô, Diễn từ tại buổi lễ kỷ niệm 50 năm thiết lập Thượng Hội đồng giám mục.

**“...Hãy nhớ rằng mục đích của
Thượng Hội đồng, và do đó của cuộc
thỉnh ý này, không nhằm tạo ra
các tài liệu, mà là để gieo mầm ước mơ,
rút ra các lời tiên tri và thị kiến,
cho phép hy vọng nảy nở,
khởi dậy niềm tin, băng bó các vết thương,
cùng nhau đan kết các mối tương quan,
đánh thức bình minh hy vọng,
học hỏi lẫn nhau và mang lại một khả
năng sáng tạo giúp khai mở trí tuệ,
sưởi ấm trái tim,
tiếp thêm sức mạnh cho đôi tay ...”**



THƯỢNG HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC

Để có thêm thông tin
www.synod.va
synodus@synod.va